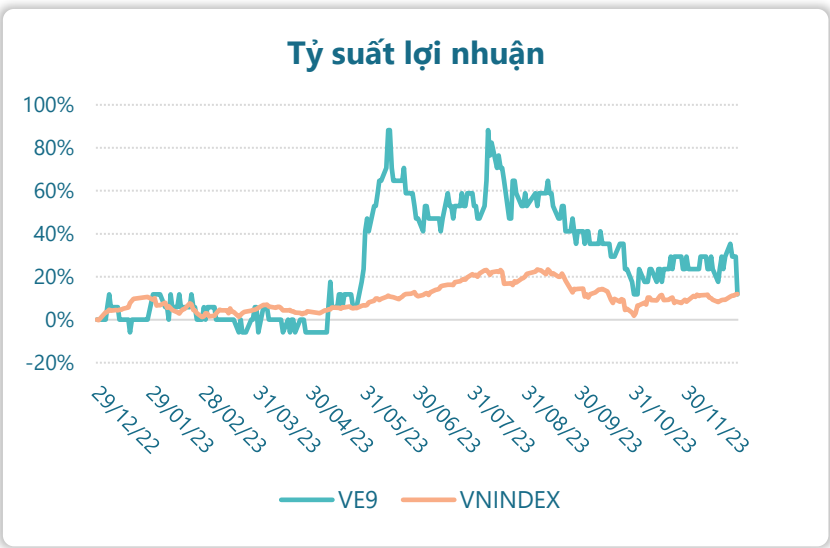
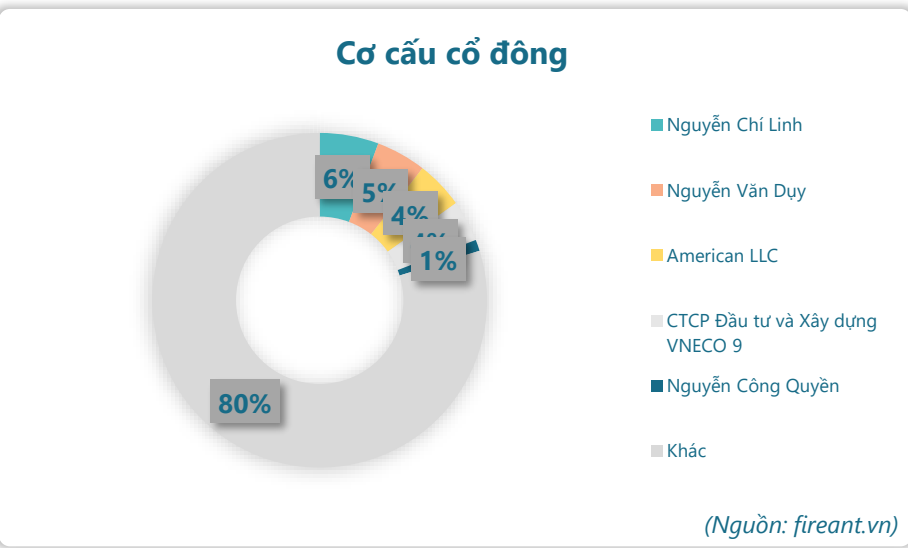
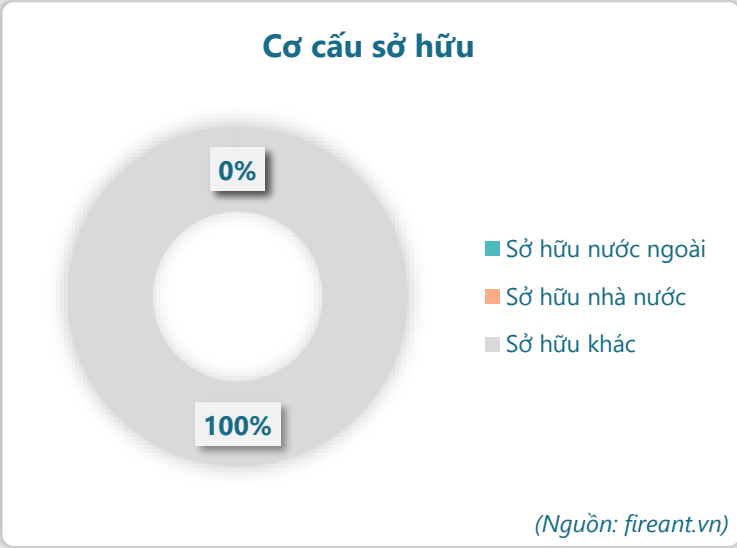
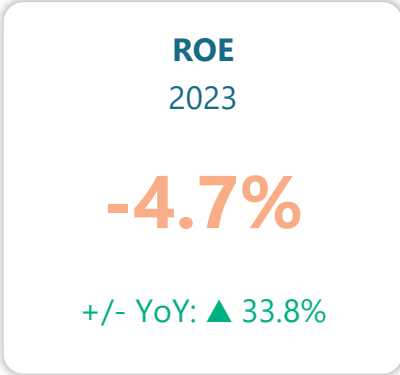
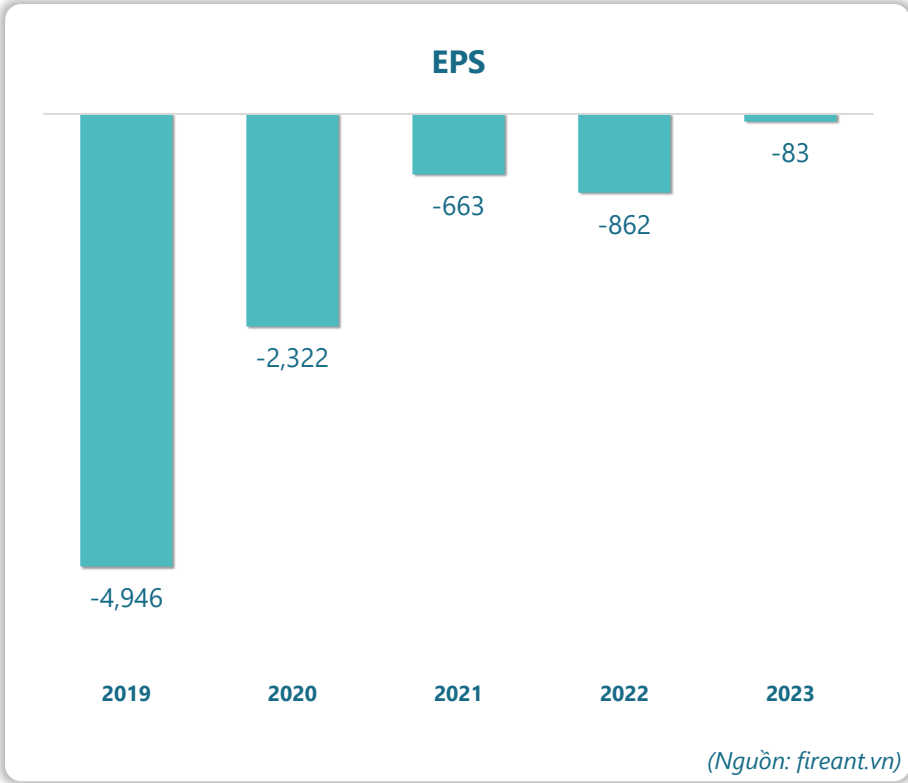
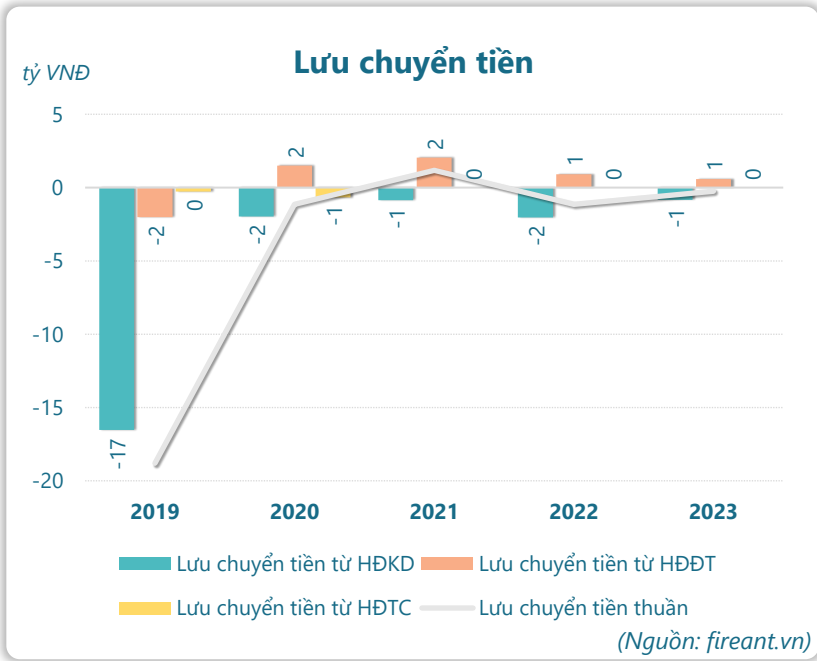
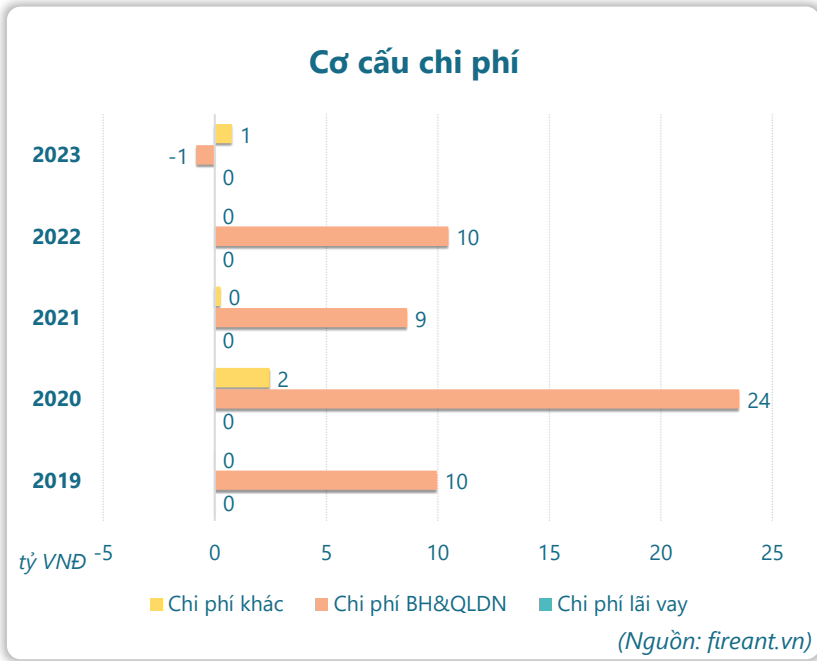
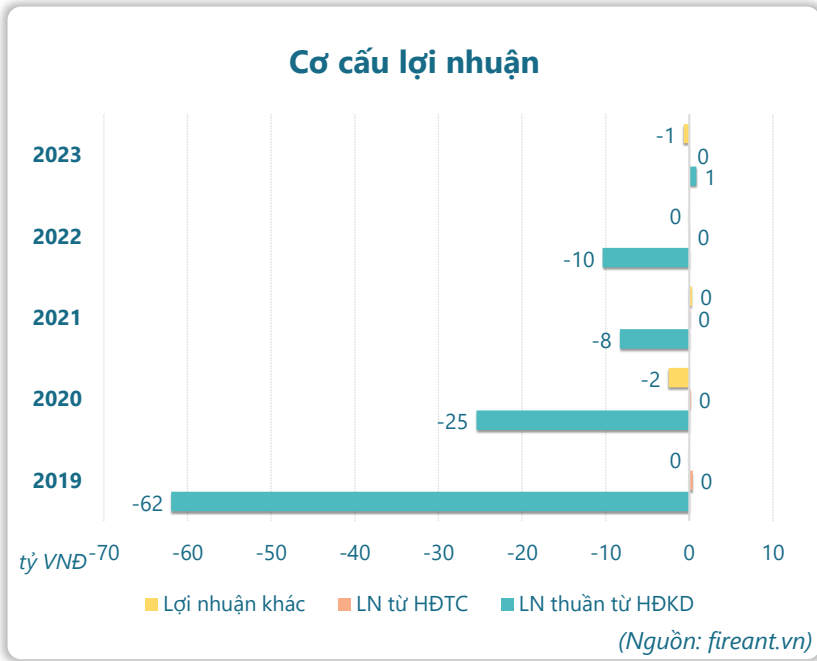
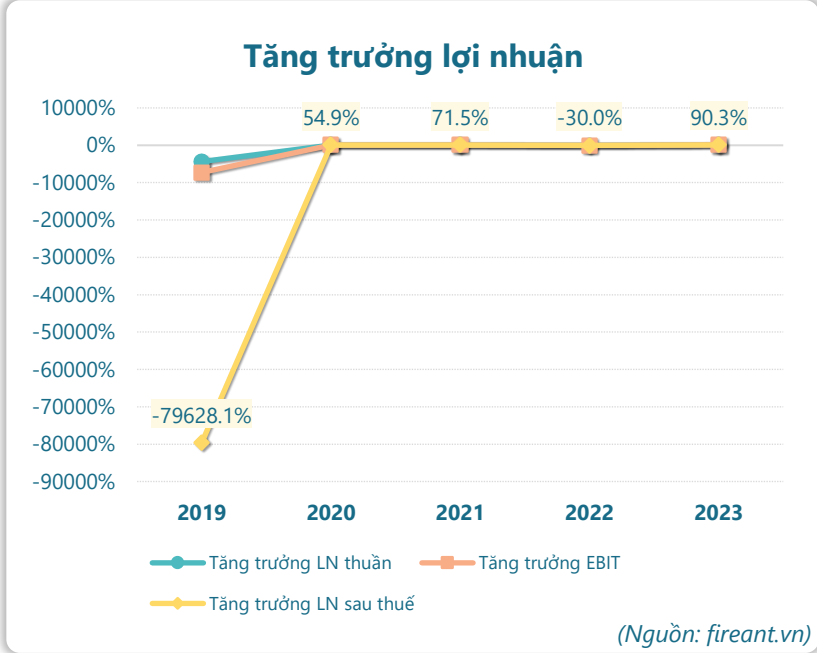
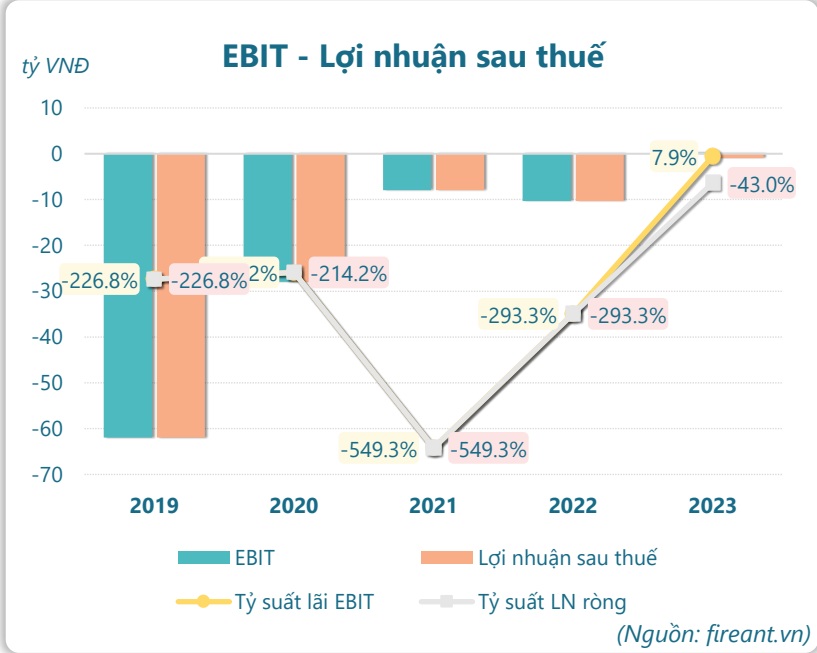
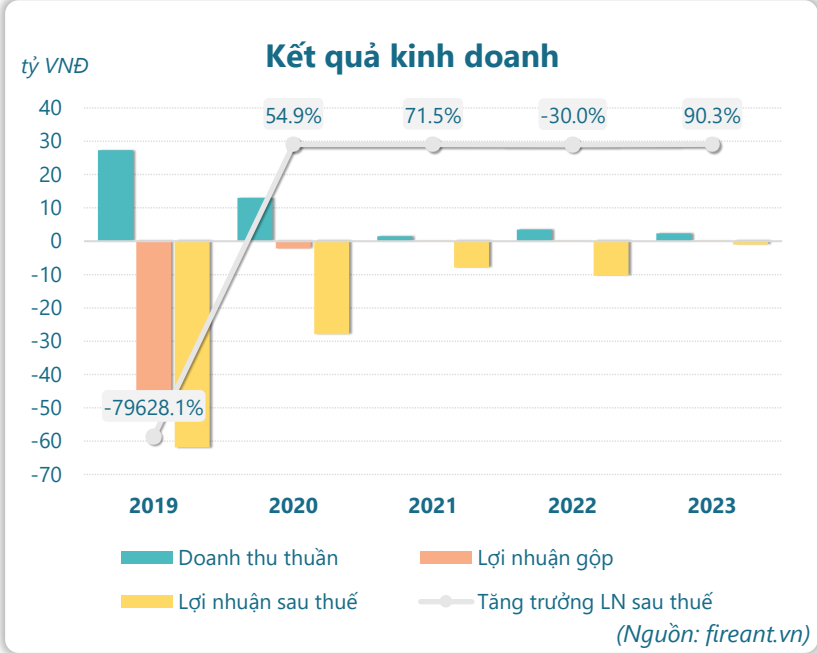


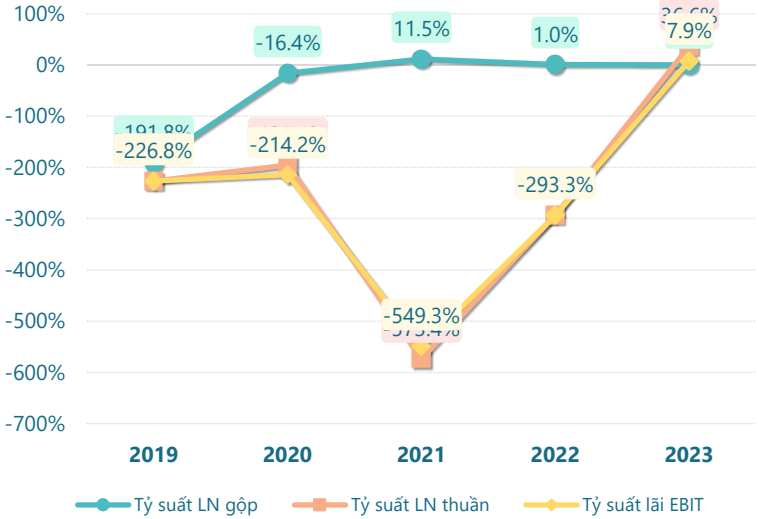
Ngày	1,900 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-9.5%	-20.8%	-24.0%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	1,600 - 3,200
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	23
Số lượng CPLH (CP)	12,023,613
KLGD BQ 20 phiên (CP)	5,865
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	1.04
EPS	-83
P/E	-22.8

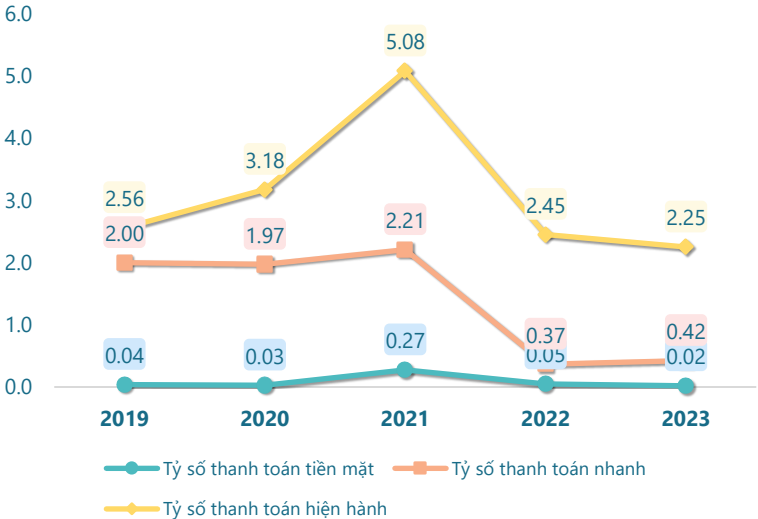




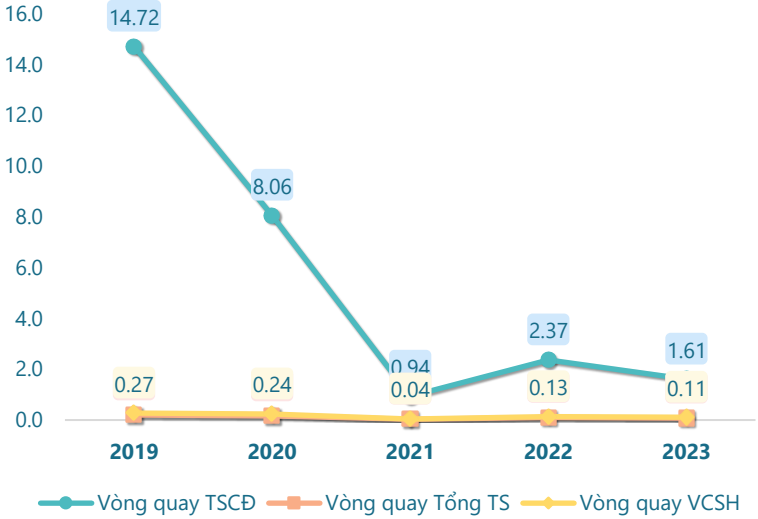
Tỷ suất lợi nhuận



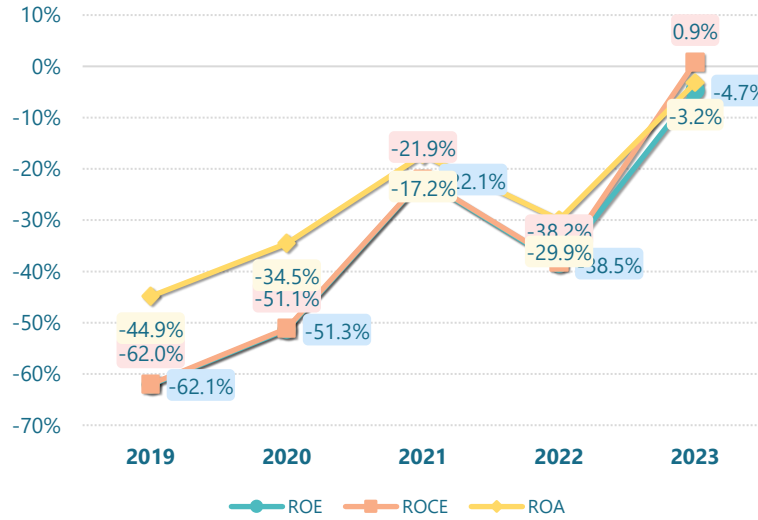
Chỉ số thanh khoản



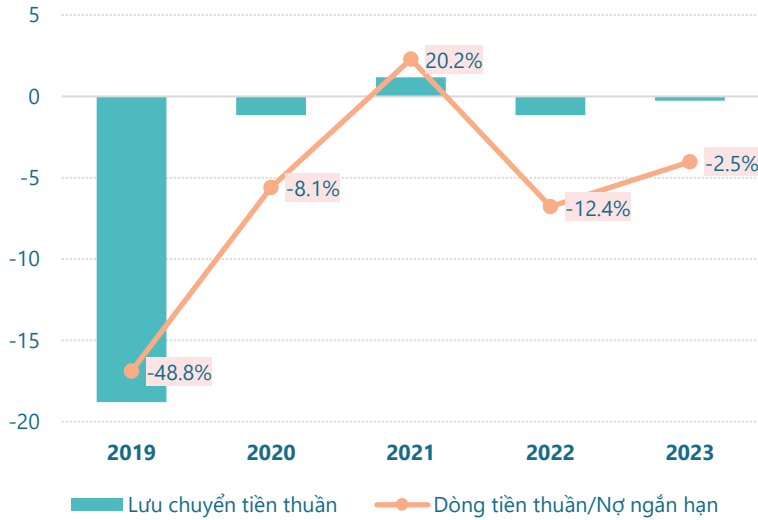
Vòng quay tài sản



Tỷ suất sinh lợi



Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



Nhóm chỉ số định giá

